

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SL
TỈNH SL**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2023/HS-ST
Ngày: 26 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SL - TỈNH SL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Quỳnh Trang.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Cà Văn Thanh

Bà Đoàn Thị Thúy

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Mạnh Hùng, Thư ký Toà án nhân dân thành phố SL, tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL tham gia phiên toà:
Ông Tổng Thanh Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 99/2023/TLST-HS ngày 26/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/QĐXXST-HS ngày 16/6/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Th (*tên gọi khác: không*), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1966 tại thành phố HN; Nơi ĐKNKTT: Tổ 6, Phường CL, thành phố SL, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 3/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Đặng Thị Th, sinh năm 1920; bị cáo có vợ là Lò Thị D, sinh năm 1981 (đã ly hôn), có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con bé sinh năm 2015; Tiền án: không; Tiền sự: Năm 2021 bị Tòa án nhân dân thành phố SL ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 12 tháng (hiện chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính).

Về nhân thân: Tại bản án số 28/HSPT ngày 25/8/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh SL xử phạt Nguyễn Văn Th 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bản án số 01/2006/HSST ngày 18/01/2006 của Tòa án nhân dân thị xã SL xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 19/2015/HSST ngày 25/11/2015 của Tòa án nhân dân thành phố SL xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đều đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Tương L (tên gọi khác: *Hoàng Khắc L*); Sinh ngày 28 tháng 12 năm 1960 tại thành phố SL; Chỗ ở hiện nay: Tổ 1, phường CA, thành phố SL, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn S (đã chết) và bà Cà Thị S (đã chết); bị cáo có vợ là Cà Thị L (đã ly hôn); bị cáo có 02 con sinh năm 1984 và 1986; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Về nhân thân: Tại bản án số 14/HSST ngày 29/5/1998 của Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL xử phạt 38 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Bản án số 52/2008/HSST ngày 23/4/2008 của Tòa án nhân dân thị xã SL, tỉnh SL xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bản án số 77/2016/HSTS ngày 17/6/2016 xử phạt Hoàng Khắc L 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đều đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968, trú tại Tổ 6, phường CL, thành phố SL, tỉnh SL. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 13/02/2023, tại khu vực bản P, xã CX, thành phố SL, tổ công tác Công an phường CL phối hợp với Công an xã CX - Công an thành phố SL đã phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Th, Hoàng Tương L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn Th, Hoàng Tương L khai nhận:

Khoảng 17 giờ ngày 13/02/2023, Nguyễn Văn Th đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Click màu đỏ đen, biển kiểm soát 26B1 – 017.17 đi từ nhà tại tổ 6, phường CL, thành phố SL đến phòng trọ của L tại tổ 01, phường CA, thành phố SL để cùng góp tiền đi tìm mua ma túy về sử dụng. Th đã đưa cho L số tiền 250.000đ, sau đó điều khiển xe mô tô chở L ngồi phía sau đi vào khu vực huyện Mường La, tỉnh SL để tìm mua ma túy. Khi đến khu vực cầu Nậm Pàn, xã MB, huyện ML Th và L nhìn thấy một người phụ nữ (không biết tên, tuổi, địa chỉ) đang đứng bên lề đường. Th dừng xe cách người phụ nữ khoảng 10m, L xuống xe đi đến hỏi mua được của người phụ nữ trên một gói ma túy với giá 400.000đ. Sau đó, Th điều khiển xe mô tô chở L đi về hướng thành phố SL. Đi được khoảng 01 km thì Th và L dừng xe và lấy một phần ma túy ra cùng nhau sử dụng (bằng hình thức hít). Sau khi sử dụng xong Th gói lại số ma túy bằng giấy cầm ở lòng bàn tay trái rồi tiếp tục điều khiển xe chở L về thành phố SL. Khi đi đến khu vực bản Panh, xã Chiềng Xôm, thành phố SL, Th và L dừng xe để tìm nơi tiếp tục sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Chiềng Lề phối hợp với

công an xã Chiềng Xôm công an thành phố SL phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng có chữ, bên trong có chứa chất cục, bột (Th và L khai nhận là Heroine); 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Click màu đỏ đen, biển kiểm soát 26B1-017.17, số máy JF18E0248575, số khung RLHJF1808AY79505, đã qua sử dụng; 01 Chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 024514 của xe máy biển kiểm soát: 26B1 – 017.17 mang tên Hà Diệu Anh.

Ngày 14/02/2023, Công an thành phố SL tiến hành cân tịnh vật chứng, kết quả cục bột màu trắng có khối lượng 0,28 gam, lấy 0,17 gam, ký hiệu V làm mẫu gửi giám định, còn lại 0,11 gam, ký hiệu H làm mẫu lưu kho.

Tại Kết luận giám định số 378 ngày 15/02/2023 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh SL kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu V là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,17 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,28 gam, loại Heroine”*.

Tại bản Cáo trạng số 208/CT-VKSTP ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, tỉnh SL đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th + đp về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Tương L khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo nhất trí nội dung cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, tỉnh SL đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Tương L phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 18 tháng đến 22 tháng tù; xử phạt bị cáo Hoàng Tương L từ 16 tháng đến 20 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 13/02/2023). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc phong bì công văn Công an thành phố SL còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: *“Vật chứng lưu kho vụ Nguyễn Văn Th và Hoàng Tương L - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 13/02/2023”* gồm 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh giấy màu trắng có chữ, mẫu lưu H = 0,11 gam”, mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong số 083832 có ghi *“Cơ quan CSĐT- Công an thành phố SL niêm phong hồi 09 giờ ngày 14/02/2023 tại Công an thành phố SL”*. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Mừng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Click màu đỏ đen, biển kiểm soát 26B1-017.17, số máy JF18E0248575, số khung RLHJF1808AY79505, đã qua sử dụng; 01 Chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 024514 của xe máy biển kiểm soát 26B1-017.17 mang tên Hà Diệu Anh. Về

án phí: bị cáo Hoàng Tương L là người cao tuổi được miễn án phí, bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Mừng có ý kiến đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Click màu đỏ đen, biển kiểm soát 26B1-017.17, số máy JF18E0248575, số khung RLHJF1808AY79505, đã qua sử dụng; 01 Chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 024514 mang tên Hà Diệu Anh là xe bà mua có giấy tờ mua bán nhưng chưa kịp sang tên đổi chủ. Bà Mừng cho bị cáo Nguyễn Văn Th mượn, bà không biết việc bị cáo mang xe đi dùng vào việc phạm tội, đề nghị hội đồng xét xử xem xét trả lại tài sản cho bà.

Tại phiên tòa, các bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố SL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo:

Vào ngày 13/02/2023, Nguyễn Văn Th, Hoàng Tương L (*tên gọi khác: Hoàng Khắc L*) đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 40 phút ngày 13/02/2023 tại bản Panh, xã Chiềng Xôm, thành phố SL, tỉnh SL đối với Nguyễn Văn Th, Hoàng Tương L.

- Kết luận giám định số 378 ngày 15/02/2023 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh SL kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu V là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,17 gam*”.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với kết quả điều tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận: các bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Tương L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Tương L với số lượng tàng trữ ma túy 0,28 gam Heroine đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh và an toàn xã hội tại địa phương.

- Về nhân thân: các bị cáo đều có nhân thân xấu, nghiện ma túy lâu năm, đã từng bị xử phạt tù về các tội phạm tàng trữ ma túy nhưng không có sự ăn năn hối cải, vẫn tiếp tục thực hiện các hành vi phạm tội tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo Th có 01 tiền sự năm 2021 bị Tòa án nhân dân thành phố SL ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 12 tháng (hiện chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính). Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo để đảm bảo giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét: quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau bàn bạc thống nhất ý chí, cùng góp tiền để đi tìm mua ma túy về sử dụng. Do vậy, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Bị cáo Nguyễn Văn Th là người chủ động chuẩn bị phương tiện đến đón bị cáo L, chủ động góp tiền cùng bị cáo L đi tìm mua ma túy. Do vậy bị cáo Th cần phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo L.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Đối với nguồn gốc 0,28 gam Heroine bị thu giữ, các bị cáo khai nhận do các bị cáo mua của người phụ nữ không biết tên, tuổi và địa chỉ nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,11 gam ma túy còn lại sau khi trừ giám định, 01 vỏ niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh giấy màu trắng, xét thấy là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Click màu đỏ đen, biển kiểm soát 26B1-017.17, số máy JF18E0248575, số khung RLHJF1808AY79505, đã qua sử dụng; 01 Chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 024514 của xe máy biển kiểm soát 26B1-017.17 mang tên Hà Diệu Anh. Xét thấy là tài sản của bà Nguyễn Thị Mừng, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bà

Mừng theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Về án phí: Bị cáo Hoàng Tương L (tên gọi khác Hoàng Khắc L) là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Tương L (tên gọi khác: Hoàng Khắc L) phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 13/02/2023).

- Xử phạt bị cáo Hoàng Tương L (tên gọi khác: Hoàng Khắc L) 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 13/02/2023).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì công văn Công an thành phố SL còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Nguyễn Văn Th và Hoàng Tương L - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 13/02/2023” gồm 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh giấy màu trắng có chữ, mẫu lưu H = 0,11 gam”, mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong số 083832 có ghi “Cơ quan CSĐT- Công an thành phố SL niêm phong hồi 09 giờ ngày 14/02/2023 tại Công an thành phố SL”.

Tuyên trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Mừng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Click màu đỏ đen, biển kiểm soát 26B1-017.17, số máy JF18E0248575, số khung RLHJF1808AY79505, đã qua sử dụng; 01 Chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 024514 của xe máy biển kiểm soát 26B1-017.17 mang tên Hà Diệu Anh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 6 năm 2023 giữa Công an thành phố SL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố SL, tỉnh SL).

3. Về án phí:

Áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Hoàng Tương L (tên gọi khác Hoàng Khắc L) được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Tương L (*tên gọi khác: Hoàng Khắc L*) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/6/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/6/2023)./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh SL;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh SL;
- Viện kiểm sát nhân dân TP SL;
- Công an thành phố SL;
- Trại giam Công an tỉnh SL;
- Chi cục THADS thành phố SL;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh SL;
- Bị cáo; người có QLVNQLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đào Thị Quỳnh Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Cà Văn Thanh

Đoàn Thị Thúy

Đào Thị Quỳnh Trang

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh SL;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh SL;
- Viện kiểm sát nhân dân TP SL;
- Công an thành phố SL;
- Trại giam Công an tỉnh SL;
- Chi cục THADS thành phố SL;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh SL;
- Bị cáo; người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đào Thị Quỳnh Trang

